

NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM DU LỊCH TRẢI NGHIỆM THIÊN NHIÊN GẮN VỚI VĂN HÓA CỦA CỘNG ĐỒNG DÂN TỘC THIỂU SỐ TỈNH QUẢNG BÌNH (CŨ)

**PHẠM HỒNG THÁI; HOÀNG HẢI; VÕ VĂN TRÍ; MAI THỊ THÙY;
NGUYỄN QUỐC HÙNG; NGUYỄN NGỌC GIÀU**
Ban Quản lý Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng
CAO THỊ THANH THỦY

Trường Đại học Quảng Bình

1. Đặt vấn đề

Tỉnh Quảng Bình (cũ), vùng đất miền Trung Việt Nam, nổi tiếng với bề dày lịch sử và văn hóa phong phú, là nơi hội tụ những giá trị đặc sắc về thiên nhiên và con người; là mái nhà chung của cộng đồng 35 dân tộc thiểu số (DTTS), trong đó có 2 DTTS chính đó là: dân tộc Bru-Vân Kiều (gồm 4 tộc người: Vân Kiều, Trì, Khùa, Ma-Coong) và dân tộc Chứt (gồm 5 tộc người: Sách, Rục, Mày, Arem, Mã Liềng), mỗi dân tộc mang đến những nét văn hóa độc đáo riêng. Bên cạnh đó, vùng đất này cũng được thiên nhiên ưu ái ban tặng nhiều danh lam thắng cảnh nổi tiếng như Đèo Ngang, biển Nhật Lệ, Đá Nhảy, Bảo Ninh, Khu Dự trữ thiên nhiên Động Châu - Khe Nước Trong và đặc biệt là Vườn quốc gia Phong Nha - Kẻ Bàng, hai lần được UNESCO vinh danh là Di sản Thiên nhiên Thế giới. Những tiềm năng này không chỉ là niềm tự hào mà còn là nền tảng quan trọng để tỉnh Quảng Bình (cũ) phát triển du lịch, đưa nơi đây trở thành điểm đến hấp dẫn trên bản đồ du lịch Việt Nam và quốc tế.

Trong những năm vừa qua, tỉnh Quảng Bình (cũ) đã có nhiều chính sách phù hợp, kêu gọi đầu tư phát triển nhiều sản phẩm du lịch, trong đó có một số sản phẩm du lịch (SPDL) nổi tiếng mang tầm khu vực và quốc tế, góp phần nâng cao vị thế và thương hiệu du lịch của tỉnh trên thị trường du lịch thế giới, đóng góp một phần quan trọng vào việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, dòng SPDL tại

Quảng Bình (cũ) hiện nay đang tập trung khai thác thế mạnh về cảnh quan thiên nhiên, các giá trị văn hóa của các nhóm DTTS Bru-Vân Kiều và dân tộc Chứt phân bố dọc theo sườn đông của dãy Trường Sơn, phía tây tỉnh; mỗi DTTS đều có những giá trị văn hóa “độc đáo” riêng, thể hiện qua các phong tục tập quán, lễ hội dân gian, các làn điệu dân ca, ẩm thực... là những giá trị được xem là tiềm năng to lớn để phát triển du lịch nhưng chưa được quan tâm đầu tư khai thác.

Từ thực trạng nêu trên, việc triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ: “*Nghiên cứu và đề xuất phát triển các SPDL trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa của cộng đồng DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (cũ)*” trong giai đoạn này là rất cần thiết và cấp bách; mang lại ý nghĩa khoa học và thực tiễn cao trong công tác quản lý và sử dụng bền vững, hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và văn hóa bản địa vào phát triển du lịch, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS nói riêng cũng như kinh tế - xã hội của tỉnh nhà trong thời gian tới.

2. Thực trạng phát triển các sản phẩm du lịch trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa cộng đồng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (cũ)

2.1. Tài nguyên du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh

Kết quả khảo sát tại 120 thôn/bản DTTS trên địa bàn nghiên cứu cho thấy:

- Các xã Thượng Trạch (20 bản), xã Phong Nha (1 bản) là địa bàn sinh sống chủ yếu của hai DTTS Bru-Vân Kiều (với các tộc người Vân Kiều, Trì, Ma Coong) và dân tộc Chứt (bao gồm người Sách, Arem), khu vực đồng bào DTTS sinh sống có nhiều giá trị cảnh quan thiên nhiên và văn hóa còn lưu giữ nhiều giá trị truyền thống.

+ Về cảnh quan thiên nhiên: Có cảnh quan thiên nhiên rất hùng vĩ, những cánh rừng nguyên sinh trên núi đá vôi với nhiều loài động thực vật quý hiếm đang được bảo tồn tốt; có nhiều thác nước, suối ngầm và thung lũng rộng lớn, đặc biệt là hệ thống hang động đa dạng, hoang sơ như các hang Rục - Cà Roòng, Klung, Klinh, Acu, có Thác Bụt rất hấp dẫn đối với du khách.

+ Về văn hóa: Là nơi cư trú tập trung của các tộc người Vân Kiều, Ma Coong, Arem còn lưu giữ nhiều giá trị văn hóa đặc sắc, trong đó nổi bật là Lễ hội Đập trống của người Ma Coong đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia năm 2019. Có hệ thống di tích lịch sử trên “Đường 20 Quyết Thắng”, là một trong những tuyến vận tải chiến lược đã đi vào huyền thoại của dân tộc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước với những trọng điểm như: Trại Ang, Đền Tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ trên đường 20 Quyết Thắng, hang Tám thanh niên xung phong, hang Cô Y tá, hang Chỉ Huy, trọng điểm A.T.P (cua chữ A, ngầm Ta Lê và đèo Phu La Nhích),... đã được công nhận là di tích lịch sử cấp quốc gia và cấp quốc gia đặc biệt.

- Các xã Trường Sơn (24 bản) và các xã Kim Ngân (24 bản). Đây là khu vực có nhiều giá trị cảnh quan thiên nhiên và giá trị văn hóa truyền thống.

+ Về cảnh quan thiên nhiên: Trên địa bàn có nhiều cảnh quan thiên nhiên đa dạng, hoang sơ, với nhiều hệ thống thác ghềnh, sông, suối, thung lũng rộng lớn và hệ động thực vật phong phú chưa bị tác động. Đặc biệt, hệ thống hang

động hoang sơ, suối ngầm, thạch nhũ độc đáo vừa mới được phát hiện, phù hợp với sở thích của giới trẻ thích khám phá, thích trải nghiệm những vùng đất mới. Trong đó, khu vực có các hang động Sơn Nữ, hang Chà Cùng, hang Chà Rào, cùng với hệ thống suối Chà Cùng, Chà Rào, sông Long Đại, thác Tam Lu và nhiều cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ sẽ mang lại cảm giác tươi mới và thú vị cho du khách.

+ Về văn hóa: Đây là nơi cư ngụ tập trung của dân tộc Bru-Vân Kiều, có giá trị văn hóa đa dạng, còn lưu giữ, bảo tồn được nhiều lễ hội, tri thức văn hóa như nhạc cụ, hát óát, hát lán điệu xà nót, hát ví, hát giao duyên,... Trong đó, “Lễ hội Tria lúa của người Bru - Vân Kiều” xã Trường Sơn và “Lễ hội Mừng cơm mới” của người Bru - Vân Kiều xã Kim Ngân đã được Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục Di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- Các xã tập trung các DTTS, gồm: Dân Hóa (29 bản), Kim Phú (3 bản), Kim Điền (10 bản), Tân Thành (6 thôn) và xã Tuyên Lâm (5 bản). Đây là địa bàn sinh sống của 2 DTTS chính Bru - Vân Kiều và Chứt, ngoài ra còn có một số DTTS khác như: Mường, Thái, Thổ, Tày, Khmer, Nùng, Gia Rai, Mông, Pa Cô, Tà Ôi, Hrê, Ba Na, Xơ Đăng, Cơ Ho, Ê Đê... nhưng số lượng không lớn. Khu vực này có nhiều giá trị cảnh quan thiên nhiên và văn hóa đặc sắc.

+ Về cảnh quan thiên nhiên: Dọc hai bên đường 12A có cảnh quan thiên nhiên hùng vĩ, những cánh rừng nguyên sinh trên núi đá vôi với nhiều loài động thực vật phong phú kết hợp với nền nhiệt ôn hòa và không khí trong lành, đặc biệt có dãy núi Giăng Màn quanh năm mây mù bao phủ rất phù hợp cho khách du lịch check in như trải nghiệm săn mây, khám phá hòa mình vào thiên nhiên,... Đây cũng là nơi có nhiều cảnh đẹp hòa quyện giữa núi rừng, sông suối mang nét đặc trưng của các bản làng vùng cao biên giới, đặc biệt ngay dưới chân bản Độ - Tà Vòng có lòng hồ thủy điện La Trọn thuận lợi

cho việc tổ chức các dịch vụ trò chơi dưới nước.

+ Về văn hóa: Là nơi sinh sống tập trung của các nhóm tộc người Khùa, Mày, Sách, Mã Liềng; có sự kết hợp, giao thoa mang đậm bản sắc văn hóa với nhiều phong tục, tập quán, lễ hội đặc sắc, cùng với đó là một nền ẩm thực độc đáo; có nhiều địa danh đã được xếp hạng di tích lịch sử quốc gia như: Đồi Cha Quang, trận địa pháo Nguyễn Viết Xuân, hang Lèn Hà, Cồng Trờ, Cha Lo; có nhiều dấu tích từ thời Pháp thuộc như cầu Ca Tang, “Đường thuộc địa”, “Không trung thiết lộ”,...

2.2. Tình hình phát triển sản phẩm du lịch vùng đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Quảng Bình (cũ)

Số liệu thống kê từ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho biết, tại khu vực nghiên cứu hiện có 33 sản phẩm, khu, điểm tham quan du lịch đã được phê duyệt đề án hoặc cho phép khai thác thử nghiệm. Trong đó, có 23 SPDL trải nghiệm thiên nhiên (chiếm 69,70%), 4 sản SPDL trải nghiệm văn hóa (chiếm 12,12%) bước đầu tạo được sức hút với khách du lịch trong nước và quốc tế, gồm: “Chinh phục Sơn Đoòng - hang động lớn nhất thế giới”; “Khám phá hang động thiên nhiên và tìm hiểu văn hóa cộng đồng người Bru-Vân Kiều xã Trường Sơn và xã Kim Ngân”; “Trải nghiệm thiên nhiên và tìm hiểu văn hóa cộng đồng người Rục ở xã Kim Phú”; “Khám phá thiên nhiên khe Kiêu, hệ thống hang động Sơn Bồi và tìm hiểu văn hóa người Bru-Vân Kiều” và 6 SPDL khác.

Có thể thấy rằng, tài nguyên thiên nhiên và tài nguyên văn hóa vùng đồng bào DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Bình là rất phong phú và đa dạng. Tuy nhiên, các SPDL trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa đồng bào DTTS còn rất khiêm tốn, chưa khai thác hết tiềm năng của khu vực này. Xét về tổng thể, du lịch Quảng Bình (cũ) hiện nay vẫn chưa khai thác hiệu quả các giá trị tài nguyên văn hóa vùng đồng bào DTTS sinh sống, các SPDL tại khu vực này

bước đầu mới có sự tham gia của bà con trong một số hoạt động, như: phục vụ đoàn khách (potter), cung cấp thực phẩm, giao lưu văn hóa văn nghệ,... chưa hình thành được các SPDL đặc trưng của bà con, chưa tạo ra được chuỗi liên kết dịch vụ, sản phẩm giữa các điểm đến để mở rộng các phân khúc thị trường khách du lịch, kéo dài thời gian lưu trú, nâng cao hiệu quả kinh tế - xã hội từ phát triển du lịch, thúc đẩy phát triển các ngành dịch vụ, sản xuất phụ trợ...

3. Đề xuất một số sản phẩm du lịch trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa của cộng đồng dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (cũ)

Dựa trên kết quả nghiên cứu, khảo sát thực địa và đánh giá tiềm năng tài nguyên thiên nhiên và tài nguyên văn hóa, kết hợp phân tích mô hình SWOT, nhóm nghiên cứu đề xuất 6 SPDL và 1 mô hình làng du lịch cộng đồng trải nghiệm thiên nhiên gắn văn hóa cộng đồng của các tộc người Mày, Khùa, Mã Liềng, Arem, Ma Coong và Vân Kiều trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (cũ) như sau:

(1) Sản phẩm du lịch trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa tộc người Mày và Khùa tại xã Dân Hóa, tên SPDL: “*Săn mây dãy núi Giăng Màn và trải nghiệm văn hóa đồng bào Khùa - Mày*”.

(2) Sản phẩm du lịch trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa tộc người Mã Liềng tại xã Tuyên Lâm, tên SPDL: “*Dấu ấn lịch sử, thiên nhiên và văn hóa đặc sắc đồng bào Mã Liềng*”.

(3) Sản phẩm du lịch trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa tộc người Arem tại xã Thượng Trạch, tên SPDL: “*Trải nghiệm bản sắc đồng bào Arem giữa lòng di sản Phong Nha - Kẻ Bàng*”.

(4) Sản phẩm du lịch trải nghiệm thiên nhiên gắn với tộc người Ma Coong tại xã Thượng Trạch, tên SPDL: “*Hành trình về với con đường tuổi 20 và trải nghiệm văn hóa đồng*

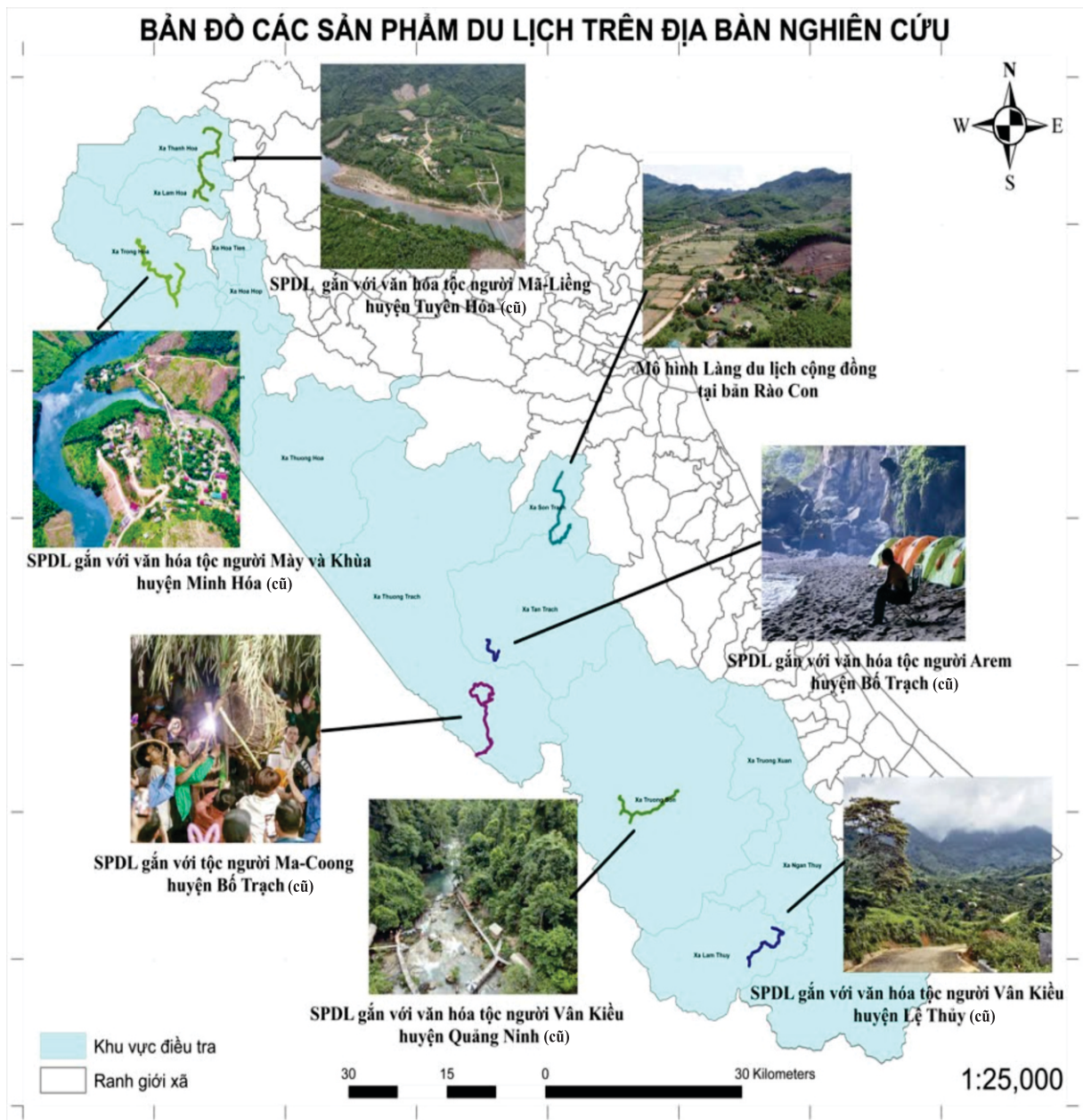
bào Ma Coong”.

(5) Sản phẩm du lịch trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa tộc người Vân Kiều tại xã Trường Sơn, tên SPDL: “*Chinh phục thác Tam Lu và trải nghiệm văn hóa đồng bào Vân Kiều thượng nguồn Long Đại*”.

(6) Sản phẩm du lịch trải nghiệm thiên

nhiên gắn với văn hóa tộc người Vân Kiều, xã Kim Ngân, tên SPDL: “*Trải nghiệm thác Bạch Đàn và văn hóa đồng bào Vân Kiều vùng biên giới Kim Ngân*”.

(7) Mô hình “*Làng du lịch cộng đồng bản Rào Con*”, gắn với bản sắc văn hóa của tộc người Vân Kiều.



(Nguồn: Nhóm nghiên cứu nhiệm vụ)

Các SPDL được đề xuất cơ bản đáp ứng các tiêu chí về tính hấp dẫn (tính trội), tính khả thi (có môi trường thiên nhiên thích hợp, có không gian tổ chức dịch vụ và các hoạt động phụ trợ); có tính xã hội và kinh tế (tạo thêm công ăn việc làm và nâng cao thu nhập cho người dân địa phương); có tính bền vững (thông qua hoạt động du lịch kết hợp triển khai các chương trình bảo tồn, tôn tạo các giá trị tự nhiên và văn hóa); có chương trình du lịch hợp lý, hài hòa giữa tài nguyên thiên nhiên và văn hóa. Việc đề xuất các SPDL này góp phần đa dạng hóa SPDL, đáp ứng nhu cầu trải nghiệm cảnh quan thiên nhiên và tìm hiểu văn hóa truyền thống địa phương của du khách khi đến với tỉnh Quảng Bình (cũ).

Bên cạnh đó, nhóm nghiên cứu cũng đã đề xuất 8 giải pháp nhằm phát triển các SPDL trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa của cộng đồng DTTS tỉnh Quảng Bình (cũ), gồm: (1) Quy hoạch, xúc tiến đầu tư, phát triển cơ sở hạ tầng và vật chất kỹ thuật phục vụ cho phát triển du lịch cộng đồng các DTTS; (2) Khai thác hiệu quả các giá trị tài nguyên thiên nhiên và văn hóa để đa dạng hóa các SPDL của cộng đồng các DTTS; (3) Nâng cao công tác quản lý và đào tạo phát triển nguồn nhân lực có chất lượng cho phát triển du lịch cộng đồng các DTTS; (4) Tăng cường hoạt động xúc tiến, quảng bá các SPDL của cộng đồng các DTTS; (5) Ứng dụng

có hiệu quả khoa học công nghệ và chuyển đổi số cho phát triển du lịch cộng đồng các DTTS; (6) Tăng tính liên kết và chia sẻ lợi ích giữa cộng đồng các DTTS và các bên liên quan; (7) Bảo tồn tài nguyên du lịch văn hóa của cộng đồng các DTTS; (8) Bảo vệ nguồn tài nguyên thiên nhiên và môi trường trong khai thác du lịch tại cộng đồng các DTTS.

4. Kết luận

Phát triển các SPDL trải nghiệm thiên nhiên gắn với văn hóa cộng đồng các DTTS trên địa bàn tỉnh Quảng Bình (cũ) không chỉ đáp ứng nhu cầu khám phá của du khách mà còn gắn với xây dựng nông thôn mới, kết hợp với bảo tồn và phát huy các làng nghề truyền thống, các nét văn hóa độc đáo của các tộc người, hình thành các điểm du lịch văn hóa tộc người, bảo vệ môi trường và nâng cao sinh kế bền vững cho cộng đồng địa phương.

Kết quả của nhiệm vụ làm cơ sở để thu hút, kêu gọi đầu tư phát triển du lịch tại tỉnh Quảng Bình (cũ) với mục tiêu khai thác tiềm năng, lợi thế tài nguyên thiên nhiên gắn với bản sắc văn hóa các dân tộc để tạo ra SPDL đặc trưng đang mở ra một hướng đi mới đầy tiềm năng và triển vọng nhằm góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi nói riêng cũng như đẩy nhanh tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Quảng Bình (cũ) trong thời gian tới ■

CHUYỆN VỀ TƯỢNG ĐÀI... (Tiếp theo trang 31)

do Tỉnh ủy và UBND tỉnh quyết định. Trước khi lên bàn mổ, từ Hà Nội, anh điện về cho người nhà, thay anh đến cầu khẩn linh hồn Mẹ, nơi Mẹ đang nằm, mong Mẹ phù trì, bảo hộ cho anh một lần nữa. Sau mấy tuần, ra viện, cảm ơn những thầy thuốc đã trực tiếp cứu sống đời mình, Phan Đình Tiến trở về Đồng Hới, rạng rỡ, vui sướng tiếp tục bắt tay công trình. Tất cả rờn rã trong ba năm. Giữa năm 2003, tượng đài Mẹ Suốt anh hùng bằng chất liệu đá cẩm thạch, chở từ Thanh Hóa vào sừng sững bên bờ

Nhật Lệ, làm sáng cả một dòng sông. Mẹ đứng cao đó, lồng lộng gió, nhìn về phương Nam, hướng tiến lên của cả dân tộc trong cuộc chiến tranh giải phóng “*Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước*”. Ngày ngày, bao khách xa, khách gần đến tưởng niệm, dâng hương, nhớ về một người Mẹ anh hùng và Phan Đình Tiến là mẹ đẻ của tượng đài. Riêng tôi, tôi cho rằng, Mẹ Suốt và linh hồn của Mẹ là đáng sáng tạo của tài năng và cuộc sống của anh ■